

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN THEO LÔ CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM



HANOI STOCK EXCHANGE
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: 2 Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3941 2626 Fax: (84.4) 3934 7818

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3824 0703

Fax: (04) 6278 0136



SCIC

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Trụ sở chính: Số 444 Hoàng Hoa Thám, P.Thụy Khuê, Q.Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 04 3573 0200

Fax: (04) 3577 1966



Kon Tum – Tháng 05/2017



THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

- Tên công ty : TCT ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
- Địa chỉ : Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

2. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

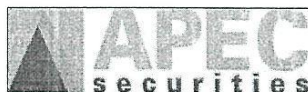
- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM
- Địa chỉ : Số 281 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, Tỉnh Kon Tum
- Vốn điều lệ hiện tại : 32.797.400.000 đồng
- Tổng số cổ phần : 3.279.740 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh : Dịch vụ hỗ trợ, vận tải đường bộ ...

3. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : 3.182.290 cổ phần (Tương đương 97,03% vốn điều lệ)
- Giá khởi điểm : 10.400 đồng/cổ phần
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai cả lô.
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

4. TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ

- Tên công ty : CTCP CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG
- Địa chỉ : Số 444 Hoàng Hoa Thám, P.Thụy Khuê, Q.Tây Hồ, Hà Nội
- Vốn điều lệ hiện tại : 390.000.000.000 đồng
- Logo :



MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU	3
I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	5
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế.....	5
1.2 Rủi ro lạm phát	5
1.3 Rủi ro lãi suất	6
1.4 Rủi ro tỷ giá	6
2. Rủi ro về luật pháp	6
3. Rủi ro đặc thù.....	7
4. Rủi ro của đợt chào bán	7
5. Rủi ro khác	7
II. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	8
1. Tổ chức sở hữu chứng khoán chào bán	8
2. Tổ chức phát hành	8
3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	8
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	10
IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC.....	11
1. Tóm tắt thông tin về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước	11
1.1 Thông tin về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC	11
1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	11
1.3 LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC.....	12
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán	12
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	12
4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu.....	13
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CTCP BẾN XE KON TUM	13
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	13
1.1 Quá trình hình thành và phát triển:	13
1.2 Giới thiệu về Công ty	13
1.3 Cơ cấu vốn cổ phần tại 28/02/2017	14
1.4 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại 28/02/2017.....	14
1.5 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành	14
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	25
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	25

4.	Hoạt động kinh doanh	25
4.1.	Cơ cấu doanh thu	18
4.2.	Cơ cấu chi phí	18
5.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất	20
5.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm	19
5.2.	Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016	20
6.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	25
6.1.	Vị thế của Công ty trong ngành	22
6.2.	Triển vọng phát triển của ngành	22
7.	Chính sách đối với người lao động	25
7.1.	Cơ cấu lao động của công ty tại ngày 28/02/2017	23
7.2.	Chính sách tiền lương, thưởng:	23
7.3.	Chế độ làm việc:	24
7.4.	Chính sách đào tạo:	25
8.	Chính sách cổ tức	25
9.	Tình hình tài chính	25
9.1.	Các chỉ tiêu cơ bản	25
9.1.1	Trích khấu hao TSCĐ	25
9.1.2	Thanh toán các khoản nợ đến hạn	25
9.1.3	Các khoản phải nộp theo luật định	26
9.1.4	Số dư các quỹ theo báo cáo tài chính	26
9.1.5	Tình hình công nợ	26
9.1.6	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	27
10.	Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát	27
10.1.	Hội đồng quản trị	27
10.2.	Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng	28
10.3.	Ban kiểm soát	28
11.	Tài sản	28
12.	Kế hoạch kinh doanh năm 2017 – 2019	30
13.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	30
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán	30
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:	30
VI.	THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	31
VII.	THAY LỜI KẾT	32

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 01: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 28/02/2017	14
Bảng 02: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của Công ty tại ngày 28/02/2017.....	14
Bảng 03: cơ cấu doanh thu 2014 - 2016	19
Bảng 04: cơ cấu chi phí 2014 - 2016	19
Bảng 05: tóm tắt chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh 2014 -2016.....	20
Bảng 06: cơ cấu lao động công ty tại ngày 28/02/2017.....	24
Bảng 07 : tình hình chi trả cổ tức hai năm gần nhất	26
Bảng 08: số dư các quỹ tài chính 2014 - 2016.....	26
Bảng 09: chỉ tiêu các khoản phải thu 2014 - 2016.....	26
Bảng 10: chi tiết khoản phải trả 2014 - 2016.....	26
Bảng 11: các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 2015 – 2016	27
Bảng 12: danh sách hội đồng quản trị công ty	27
Bảng 13: danh sách hội đồng quản trị công ty	28
Bảng 14: danh sách ban kiểm soát công ty	28
Bảng 15: tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2015, 31/12/2016.....	28
Bảng 16: tình hình tài sản dở dang dài hạn tại thời điểm 31/12/2015, 31/12/2016	30
Bảng 17: Kế hoạch kinh doanh năm 2017 - 2019.....	31

CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06//2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán;
- Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định số 73/QĐ-ĐTKDV ngày 21/03/2017 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum;
- Công văn số 407/ĐTKDV-CNMT ngày 21/03/2017 của SCIC về việc tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại CTCP Bến xe Kon Tum;
- Quyết định số 19/QĐ-ĐTKDV.IIĐTV ngày 11/04/2016 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu bán đấu giá và Quy chế mẫu chào giá cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước thực hiện đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán;
- Quyết định số 69/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 20/09/2016 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy chế mẫu bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước thực hiện đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán;
- Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế số 42/2016/APEC.TVDN ngày 27/12/2017 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương với Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum.

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình. Trong năm 2015 kinh tế vĩ mô Việt Nam tiếp tục được cải thiện và đã có những chuyển biến tích cực. Lạm phát năm 2015 dừng ở mức 1.48% và được đánh giá là thấp nhất trong vòng 13 năm vượt xa mọi dự báo trước đó.

Năm 2016, tăng trưởng GDP 2016 là 6,21% so với năm 2015. Trong bối cảnh cầu tiêu dùng và cầu đầu tư nội địa chưa có sự bứt phá, động lực tăng trưởng trong thời gian qua vẫn phụ thuộc nhiều vào ngoại lực (khối FDI), khai thác tài nguyên thiên nhiên và đầu tư công. Theo đó, khi gặp những diễn biến bất lợi trên thị trường thế giới kết hợp với việc giải ngân ngân sách gặp một số vướng mắc, việc tăng trưởng kinh tế chậm lại là khó tránh khỏi.

Trong bối cảnh như vậy, ước tính kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2017 sẽ có kịch bản như sau: Mục tiêu tăng trưởng GDP 6,7% trong năm tới của Chính Phủ gặp nhiều thách thức, theo đó dự báo GDP năm 2017 chỉ đạt 6,3%-6,5%. Tỷ lệ lạm phát được Chính phủ đặt ra dưới mức 5% rất có thể sẽ đạt được. Năm 2017, mặc dù tiếp tục chịu nhiều áp lực từ bất ổn chính trị, kinh tế thế giới nhưng nguồn cung ngoại tệ vẫn ở mức dồi dào giúp Ngân hàng Nhà nước chủ động hơn trong việc điều hành và bình ổn thị trường khi cần thiết nhằm đảm bảo các mục tiêu quan trọng để thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Về lãi suất, trong năm 2017 kỳ vọng không có biến động lớn và chi giao động tăng hoặc giảm không quá 0,5%.

1.2 Rủi ro lạm phát

Lạm phát thường xảy ra do hai nguyên nhân chính là chi phí đẩy hoặc cầu kéo. Tổng cầu gia tăng do sự gia tăng của tiêu dùng hộ gia đình, chi tiêu Chính phủ, đầu tư và thay đổi rơng từ hoạt động xuất nhập khẩu.

Chỉ số lạm phát ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua chi phí đầu vào, đặc biệt là giá nguyên liệu và giá nhân công. Mặc dù lạm phát trong thời gian qua luôn được kiểm chế nhưng dưới tác động của lạm phát, các chi phí đầu vào phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum như chi phí điện, nước, ... đều có xu hướng gia tăng, qua đó phần nào gây ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

1.3 Rủi ro lãi suất

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty có thể huy động vốn vay và chịu lãi suất sử dụng vốn vay, khi đó, chỉ cần một sự biến động nhỏ về lãi suất trong chiến lược điều hành chính sách tiền tệ của Nhà nước cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính và lợi nhuận của Công ty.

Trong năm 2016, lãi suất huy động và cho vay có xu hướng giảm nhẹ. Lãi suất huy động các kỳ hạn ngắn dưới 6 tháng phổ biến trong khoảng 4,3%-5,5%/năm, từ 6 tháng đến dưới 12 tháng trong khoảng 5,3% - 7%/năm, từ tháng 12 trở lên trong khoảng 6,5% - 8%/năm.

Với định hướng duy trì mặt bằng lãi suất thấp để hỗ trợ sự phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế, quyết định điều chỉnh giảm lãi suất như kể trên của Ngân hàng Nhà nước là khá hợp lý trong bối cảnh lạm phát được kiểm soát ở mức thấp và thanh khoản hệ thống đang khá tốt trong khi tăng trưởng tín dụng chưa được đẩy mạnh. Việc trần lãi suất liên tục được điều chỉnh giảm được xem như một tiền đề thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên trên thực tế để tiếp cận được nguồn vốn vay với lãi suất hấp dẫn là một vấn đề còn khó khăn đối với Công ty nói riêng và các doanh nghiệp nói chung.

Trong năm 2017, mặt bằng lãi suất được dự đoán sẽ tiếp tục chịu áp lực với những vấn đề còn tồn tại trong hệ thống ngân hàng và những biến động trên thị trường thế giới đặc biệt là lộ trình tăng lãi suất của FED đi cùng rủi ro tỷ giá. Theo đó, khả năng lãi suất giảm thêm là rất khó xảy ra.

1.4 Rủi ro tỷ giá

Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giao thông, do đó những biến động về tỷ giá gây ảnh hưởng tới không đáng kể tới doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro về mặt pháp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế, Chính phủ cũng đang từng bước hoàn chỉnh hệ thống pháp luật theo hướng đơn giản, minh bạch, ổn định theo thông lệ quốc tế. Có thể nhìn thấy sự thay đổi tích cực từ những thay đổi đó là tạo ra hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học, phù hợp với hệ thống pháp luật và hệ thống quốc tế, tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài cũng như giúp các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước sẽ tiến hành thuận lợi hơn.

Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum hiện đang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Rủi ro đặc thù

Hiện nay Bến xe Kon Tum là nơi trung chuyển hành khách và hàng hóa đến và đi các tỉnh Tây Nguyên và miền Trung. Với tốc độ tăng trưởng trong các năm tới của ngành vận tải, các doanh nghiệp vận tải đã và đang đầu tư lượng xe gấp nhiều lần so với lượng xe đang có. Bên cạnh nhu cầu đi lại giữa các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên cũng ngày càng nhiều dẫn đến rủi ro về hạ tầng mặt bằng của Bến xe Kon Tum không kịp đáp ứng sức nóng tăng trưởng của phương tiện.

Ngoài ra, Bến xe Kon Tum cũng có rủi ro về giá nguyên vật liệu là nhiên liệu xăng dầu. Nếu giá nhiên liệu tăng cao sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của các Doanh nghiệp vận tải lưu thông qua Bến xe Kon Tum, nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa có thể giảm đi hoặc chuyển sang các loại hình vận tải khác có chi phí thấp hơn (xe bus, tàu thuyền...). Điều này có thể ảnh hưởng đến lưu lượng xe qua bến của Bến xe Kon Tum. Do đó, rủi ro về nhiên liệu cũng gián tiếp ảnh hưởng đến doanh thu hoạt động của Bến xe Kon Tum.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum.

II. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức sở hữu chứng khoán chào bán

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

Địa chỉ : Tầng 23-24, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 04 38240703

Fax: 04 62780136

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là chính xác, trung thực và đầy đủ dựa trên cơ sở các thông tin và tài liệu do Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum cung cấp. Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin này.

2. Tổ chức phát hành

Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum

Địa chỉ : Số 281 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, Tỉnh Kon Tum

Đại diện : Ông **Trần Minh Huy**

Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

Tôi/Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

Công ty Cổ phần Chứng khoán Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Địa chỉ : Số 444 Hoàng Hoa Thám, P.Thụy Khuê, Q.Tây Hồ, Hà Nội.

Website : www.apec.com.vn

Đại diện : Ông **Nguyễn Đỗ Lăng**

Chức vụ : Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Bến xe Kon Tum do CTCP Chứng khoán Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 42/2016/APEC.TVDN được ký kết giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và CTCP Chứng khoán Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa



Bản công bố thông tin – CTCP Bến xe Kon Tum
trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Bến xe Kon Tum cung cấp. Công ty Cổ phần Chứng khoán Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, tính chính xác của các số liệu, tài liệu, thông tin do Công ty Cổ phần Bến Xe Kon Tum cung cấp tại thời điểm phát hành bản công bố thông tin này. Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư mua cổ phần trên tinh thần tự nguyện, có trách nhiệm tự tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp, các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

III. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS Ban kiểm soát
 - BCKT Báo cáo kiểm toán
 - BCTC Báo cáo tài chính
 - CBTT Công bố thông tin
 - CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
 - Công ty Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum
 - CTCP Công ty cổ phần
 - CBCNV Cán bộ công nhân viên
 - ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
-
- GDP Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
 - HĐQT Hội đồng quản trị
 - TMCP Thương mại cổ phần
 - TSCĐ Tài sản cố định
 - UBND Ủy ban Nhân dân
 - SCIC Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
 - WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. Tóm tắt thông tin về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước

1.1. Thông tin về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC)

Tên đầy đủ : **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**
Tên Tiếng Anh : **STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION**
Tên viết tắt : **SCIC**
Trụ sở chính : Tầng 23- Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136
Website : <http://www.scic.vn>
Logo : 

Vốn điều lệ : 19.000.000.000.000 VNĐ

1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin...

SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2010.

Ngày 1 tháng 11 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.

Ngày 2 tháng 12 năm 2013, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định 2344/QĐ-TTg ngày 2/12/2013 đề án tái cơ cấu SCIC giai đoạn đến 2015.

Ngày 16 tháng 06 năm 2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 57/2014/NĐ-CP về Điều

1.3 Lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước

- **Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp**
 - Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
 - Đầu tư (bổ sung) hoặc thoái đầu tư tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
 - Cơ cấu lại doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC.
- **Đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp**
 - Đầu tư vào những ngành, lĩnh vực quan trọng cần có sự tham gia của Nhà nước;
 - Đầu tư (bổ sung) hoặc thoái đầu tư tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
 - Cơ cấu lại doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
 - Đầu tư trên thị trường vốn, thị trường chứng khoán thông qua mua bán cổ phiếu, trái phiếu và các công cụ tài chính khác.
- **Dịch vụ tư vấn tài chính**
 - Tư vấn tái cơ cấu doanh nghiệp;
 - Tư vấn cổ phần hóa;
 - Tư vấn đầu tư;
 - Bảo lãnh phát hành cổ phiếu, trái phiếu
- **Huy động vốn**
 - Vay vốn;
 - Phát hành trái phiếu trên thị trường trong và ngoài nước;
 - Nhận ủy thác các nguồn vốn đầu tư
- **Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh vốn**
 - Tổ chức, tham gia các diễn đàn đầu tư trong nước và quốc tế;
 - Đàm phán, ký kết, tiếp nhận các khoản vay, viện trợ của nước ngoài
- **Các dịch vụ hỗ trợ khác**
 - Tổ chức chương trình đào tạo cho doanh nghiệp có vốn góp của SCIC;
 - Tổ chức hội thảo, cung cấp thông tin kinh tế, cơ hội đầu tư cho doanh nghiệp trong và ngoài nước

2. Môi quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán

Hiện SCIC đang là cổ đông lớn của Công ty với số cổ phần sở hữu là 3.182.290 cổ phần, chiếm 97,03% vốn điều lệ của CTCP Bến xe Kon Tum

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

Hiện SCIC đang sở hữu 3.182.290 cổ phần trên tổng số 3.279.740 cổ phần (tương đương



4. **Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu:** SCIC thực hiện chào bán 3.182.290 cổ phần của CTCP Bến xe Kon Tum, tương đương 100% số cổ phần CTCP Bến xe Kon Tum hiện đang được SCIC sở hữu.

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CTCP BẾN XE KON TUM

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum tiền thân là Bến xe Ô tô khách liên nội tỉnh Kon Tum trực thuộc Sở Giao thông vận tải Tỉnh Kon Tum. Thực hiện theo Quyết định Số 1076/QĐ – UBND ngày 11/10/2007 của UBND Tỉnh Kon Tum về việc cổ phần Bến xe Ô tô khách liên nội Tỉnh Kon Tum.

Theo đó, Công ty chính thức chuyển sang công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6100764426 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp ngày 31/5/2010 và Quyết định số 126/QĐ – UBND ngày 09/02/2011 của UBND Tỉnh Kon Tum về việc vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành Công ty cổ phần của Bến xe Ô tô khách liên nội Tỉnh Kon Tum.

1.2 Giới thiệu về Công ty

Tên công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KONTUM
Trụ sở chính	Số 281 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, Tỉnh Kon Tum
Điện thoại _ Fax	060 3864443
Vốn điều lệ đăng ký	32.797.400.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	32.797.400.000 đồng
Giấy chứng nhận ĐKKD	Số 6100764426 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 31/05/2010, cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 04/11/2015.

Ngành, nghề kinh doanh chính:

- + Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải;
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ;
- + Khách sạn, nhà trọ;
- + Dịch vụ ăn uống;
- + Cho thuê mặt bằng ...

1.3 Cơ cấu vốn cổ phần tại 28/02/2017

Tại thời điểm ngày 28/02/2017, Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum có 20 cổ đông và hiện tại không phải là công ty đại chúng. Cơ cấu cổ đông cụ thể của Công ty như sau:

Bảng 01: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 28/02/2017

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	20	3.279.740	100%
	Tổ chức	03	3.226.740	98,39%
	Cá nhân	17	52.950	1,61%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		20	3.279.740	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

1.4 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại 28/02/2017

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của Công ty tại ngày 28/02/2017

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC)	Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	3.182.290	97,03 %

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

1.5 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

- ✓ **Danh sách những công ty con của Công ty:** Không có
- ✓ **Danh sách những công ty mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không có
- ✓ **Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức chào bán:**

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
----	---------	---------	------------	-----------

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC)	Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	3.182.290	97,03 %

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

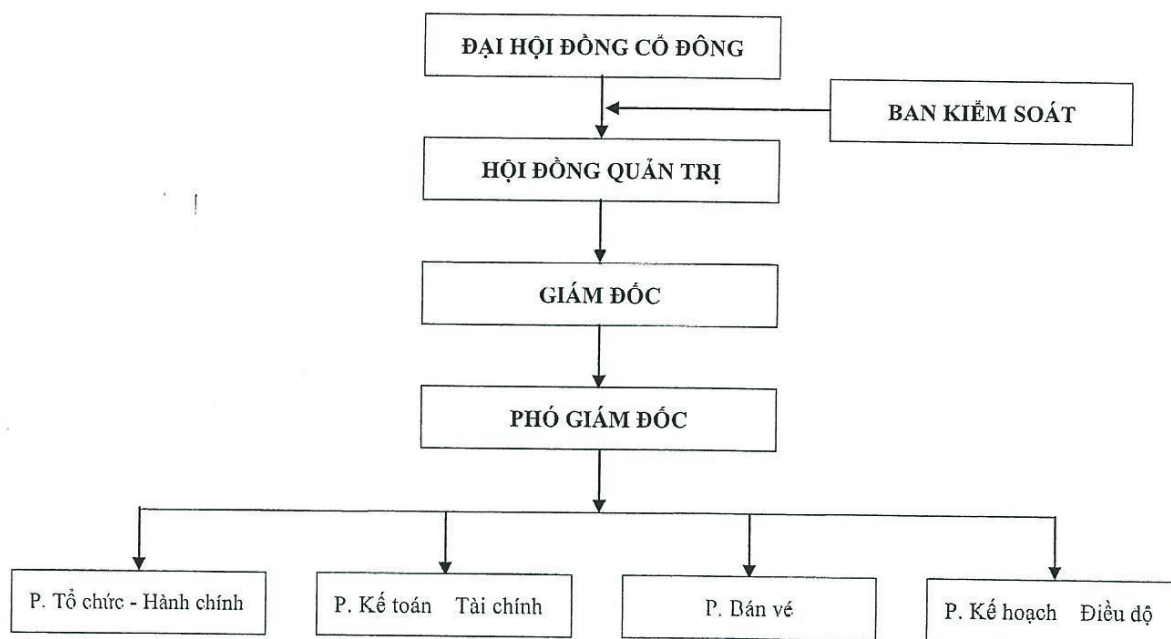
Hiện nay Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Số 281 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, Tỉnh Kon Tum
- Điện thoại: 060 3864443 – 090 3596180

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum



(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những

Bản công bố thông tin – CTCP Bến xe Kon Tum

vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát: do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Vai trò của Ban kiểm soát là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty.

Ban điều hành: Là bộ máy điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty. Thành phần Ban điều hành gồm có: Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.

Các phòng ban: là những phòng ban trực tiếp điều hành công việc của Công ty theo chức năng chuyên môn và nhận sự chỉ đạo của Giám đốc. Các phòng ban của Công ty gồm:

▪ **Phòng bán vé: Bán vé cho các doanh nghiệp ủy thác.**

+ Tham mưu cho giám đốc đơn vị trong công tác tổ chức cán bộ, phụ trách về công tác văn phòng của đơn vị.

+ Tiếp nhận, đăng ký, chuyển giao các loại văn bản đi, đến theo qui định hiện hành. Quản lý công văn, giấy tờ và con dấu của cơ quan theo qui định của Nhà nước.

+ Lập kế hoạch trình lãnh đạo về mua sắm công cụ, dụng cụ phục vụ văn phòng, chấp hành nghiêm chỉnh luật ngân sách, Luật kế toán, Luật thống kê và các chế độ qui định về công tác tài chính, kế toán của Nhà nước hiện hành. Tham mưu, đề xuất với lãnh đạo đơn vị về chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động.

+ Tổ chức bán vé đúng nơi qui định, không gây sách nhiễu, phiền hà đối với khách đến mua vé. Có thái độ văn minh, lịch sự khi tiếp xúc với khách. Có trách nhiệm tư vấn, thông tin tận tình chu đáo cho khách khi có yêu cầu về: Giờ, ngày xe xuất bến, giá cước vận tải, tuyến vận tải...

+ Nhận, giao, quản lý và bán vé theo đúng qui định của Nhà nước ban hành; thanh toán đầy đủ tiền bán vé cho lái xe khi có đủ điều kiện.

+ Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, kiểm soát vé của hành khách trước khi lên xe; Phối hợp với các bộ phận nghiệp vụ, các cơ quan chức năng có liên quan trong việc xử lý các hành vi vi phạm của lái xe, nhân viên phục vụ trên xe...

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công

▪ **Phòng tổ chức – hành chính: Tổ chức nhân sự, bảo vệ, vệ sinh và hành chính tổng hợp.**

Đảm nhận và chịu trách nhiệm thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo

luật định và quy chế của Công ty; theo dõi, giám sát việc chấp hành nội quy lao động, quy chế của Công ty; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và các báo cáo thống kê theo quy định và yêu cầu của quản trị Công ty; tham mưu xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, quy hoạch cán bộ; theo dõi và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; thực hiện các công tác hành chính, văn thư lưu trữ, vệ sinh môi trường, công tác bảo vệ Công ty; phối hợp với các đơn vị thực hiện kế hoạch bảo vệ, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão hàng năm.

▪ **Phòng kế toán – tài chính: Phụ trách Tài chính kế toán của công ty.**

Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực tài chính kế toán; hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của Công ty; quản lý kho, quỹ, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn, chứng từ ban đầu cho công tác hạch toán kế toán.

▪ **Phòng kế hoạch điều độ: Quản lý và điều hành xe ra, vào bến.**

Là bộ phận nghiệp vụ thực hiện việc tiếp nhận, quản lý và giải quyết các thủ tục cho xe đến bến, xe xuất bến. Tham mưu, đề xuất với lãnh đạo đơn vị về công tác quản lý vận tải hành khách tại các bến xe ô tô khách trong tỉnh. Thông tin, hướng dẫn cho hành khách mua vé đi xe đúng qui định.

+ Tham mưu cho giám đốc trong việc tổng hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch trong công tác quản lý vận tải hành khách tại bến xe; theo dõi, tổng hợp và thực hiện chương trình, kế hoạch công tác vận tải hành khách của đơn vị, lập báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo nhanh về thực hiện nhiệm vụ vận tải hành khách của đơn vị.

+ Kiểm tra việc thực hiện hành trình, lịch trình của xe, kiểm tra các điều kiện của phương tiện và người lái trước khi cho xe vào vị trí xếp khách, hướng dẫn lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và hành khách đi xe thực hiện các qui định của Nhà nước, ký xác nhận lệnh vận chuyển theo qui định.

+ Giám sát việc thực hiện thời gian biểu của đơn vị vận tải khách trên các tuyến đã được cơ quan quản lý tuyến phê duyệt.

+ Thu các khoản phí, dịch vụ xe ra vào bến, dịch vụ bán vé và các khoản dịch vụ khác công khai theo đúng qui định của Nhà nước. Chấp hành nghiêm chỉnh luật Kế toán, thống kê.

+ Phối hợp với Công an, Thanh tra giao thông, các tổ nghiệp vụ lập biên bản xử lý hoặc đề nghị xử lý các hành vi vi phạm của lái xe, nhân viên phục vụ trên xe trong hoạt động vận tải hành khách tại Bến xe.

Bản công bố thông tin – CTCP Bến xe Kon Tum
 + Phối hợp với các tổ bộ phận trong đơn vị để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban giám đốc đơn vị

4. Hoạt động kinh doanh

4.1. Cơ cấu doanh thu

Bảng 03: Cơ cấu doanh thu 2014 - 2016

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
1	Doanh thu hoạt động vận tải	2.311.049.165	82,10	2.311.994.746	83,30	2.961.734.007	81,07
2	Doanh thu cho thuê quầy bán vé	198.000.000	7,03	185.000.000	6,67	336.000.000	9,20
3	Doanh thu cho thuê mặt bằng để kinh doanh dịch vụ	289.298.000	10,28	258.568.200	9,32	293.765.100	8,04
4	Doanh thu xe Taxi ra, vào bến	16.500.000	0,59	20.000.000	0,72	62.000.000	1,70
	Tổng doanh thu	2.814.847.165	100,00	2.775.562.946	100,00	3.653.499.107	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

4.2. Cơ cấu chi phí

Bảng 04: Cơ cấu chi phí 2014 - 2016

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
1	Giá vốn hàng bán	1.641.721.234	58,32	1.617.995.903	58,29	2.045.944.831	56,00
2	Chi phí bán	-	-	-	-	-	-

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
	hàng						
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	612.389.453	21,76	665.394.088	23,97	887.609.937	24,29
4	Chi phí tài chính	-	0,59	-	0,72	-	-
	Tổng chi phí	2.254.110.687	80,08	2.283.389.991	82,27	2.933.554.768	80,29

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất**5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm****Bảng 05: Tóm tắt chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh 2014 -2016**

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm 2014/2015	Năm 2016	% tăng giảm 2016/2015
1	Tổng Tài Sản	34.015.851.020	34.162.672.619	0,43%	34.180.348.027	0,05%
2	Doanh thu thuần	2.814.847.165	2.775.562.946	-1,42%	3.653.499.107	31,63%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	176.931.305	102.702.502	-72,28%	63.310.293	-38,36%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	737.667.783	594.875.457	-24%	783.754.632	31,67%
5	Lợi nhuận khác	-	-	-	-49.077.640	-
6	Lợi nhuận trước thuế	728.933.000	593.226.736	-22,88%	734.176.992	23,76%
7	Lợi nhuận sau thuế	581.399.443	473.978.757	-22,66%	577.126.200	21,76%

8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	34,97%	42,90%	18,48%	-	-
---	----------------------------	--------	--------	--------	---	---

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

5.2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Trong năm 2016, tình hình kinh tế trong nước và thế giới được phục hồi đáng kể, nhu cầu đi lại của hành khách tăng lên góp phần không nhỏ đến sự phát triển của hoạt động kinh doanh của các Doanh nghiệp vận tải và Bến xe. Tính đến hết năm 2016, CTCP Bến xe Kon Tum ghi nhận sự tăng trưởng doanh thu 31,63%; tăng trưởng lợi nhuận 21,61% so với kết quả đạt được năm 2015.

Có thể nhận thấy trong năm vừa qua Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng nỗ lực thi đua, vượt qua khó khăn, tập trung mọi nguồn lực, chủ động đề ra nhiều giải pháp thích hợp nên đã cơ bản hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, góp phần giúp cho đời sống, việc làm của người lao động luôn ổn định. Thêm vào đó, tình hình an ninh trật tự được bảo đảm tốt đã góp phần giúp cho các Doanh nghiệp vận tải hoạt động có hiệu quả và tạo yên tâm cho hành khách đi lại.

❖ Những thuận lợi khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh:

Thuận lợi

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ công nhân viên đoàn kết tốt vì mục tiêu chung của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty còn nhận được sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của lãnh đạo Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum.
- Các nguồn thu của Công ty trong năm 2016 tương đối ổn định, do ngay từ đầu năm đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

Khó khăn

- Nguồn thu từ hoạt động vận tải, còn thấp do trong năm một số doanh nghiệp vận tải hoạt động không hiệu quả nên lượng xe sụt giảm, bên cạnh đó Kon Tum là một tỉnh nhỏ, số lượng đầu xe ít lại bị phân tán lên bến xe huyện Đắk Hà và huyện Ngọc Hồi, vì hai huyện này có bến xe hoạt động độc lập.
- Giá cả nhiên liệu, vật tư hàng hóa, dịch vụ tăng cao đã trực tiếp tác động đến hoạt động kinh doanh của các đơn vị vận tải hành khách; các chi phí cho việc quản lý, hoạt động kinh doanh của Bến xe đều tăng, từ đó đã ảnh hưởng nhất định đến tình hình kinh doanh của Bến xe.

❖ Những kết quả đạt được và chưa đạt được:

✚ **Những kết quả đã đạt được:**



- **Về Công tác kinh doanh dịch vụ:** Công ty đã sắp xếp các loại hình kinh doanh dịch vụ tương đối hợp lý vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh vừa phục vụ hành khách và các hoạt động vận tải;

- **Về Công tác tài chính:** Công ty đã thực hiện tốt công tác kế toán - tài chính và kiểm tra tài chính định kỳ theo quy định, hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà Nước, thực hiện tốt nguyên tắc quản lý tài chính theo quy định.

- **Về công tác tổ chức bộ máy – lao động:**

Công ty đã sắp xếp tuii gọi bộ máy tổ chức - lao động hoạt động có năng suất, chất lượng, hiệu quả; Xây dựng Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể và Quy chế trả lương trả thưởng đã đăng ký với các cơ quan chức năng đúng quy định.

- Giải quyết tốt các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động như BHXH, BHYT, BHTN ...

- Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ chi phí mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ.

- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành nội quy lao động, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm. Đồng thời, động viên khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong công tác.

- **Về công tác vận tải:** Công ty cổ phần Bến Xe Kon Tum đã tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, quy định của Nhà nước về lĩnh vực giao thông vận tải như Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 và Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành v/v: “Sửa đổi lần 1 năm 2015 của Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách”; Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 và Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT v/v: “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải bằng đường bộ”. Cùng những quy định pháp luật khác có liên quan. Đồng thời, phối hợp tốt với các đơn vị vận tải hoạt động tại Bến xe thực hiện nghiêm túc các quy định này.

- **Về công tác tổ chức phục vụ hành khách trong những ngày Lễ, Tết:** Công ty cổ phần Bến Xe Kon Tum đã thực hiện tốt việc lập kế hoạch và triển khai thực hiện công tác phục vụ hành khách trong những ngày Lễ, Tết trong năm như Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, ngày 30/4 – 01/5; Quốc khánh 02/9 ... đảm bảo an toàn, hành khách không bị ứ đọng tại bến và không xảy ra ùn tắc giao thông trong khu vực.

- **Về Công tác thực hiện Thỏa ước lao động tập thể - chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên:** Trong năm 2016, Công ty đã chăm lo tốt đời sống cho cán bộ công nhân viên trong đơn vị, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động, các chế độ trợ cấp khi người lao động nghỉ việc, ốm đau nằm viện, thăm viếng gia đình khi có tử thân phụ mẫu qua đời, tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, ngày Tết Trung thu, tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày Quốc Tế Phụ Nữ 8/3, ngày 20/10... *Bên cạnh đó*, mặc dù tình hình kinh tế gặp khó khăn, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của công ty, tiền lương bình quân dự kiến trong năm 2016 của người lao động đạt 6.500.000 đồng/người/tháng bằng 122% so với con số thực hiện năm 2015 giúp cho cán bộ công nhân viên yên tâm với công việc, nâng cao năng suất lao động.

- **Về phong trào thi đua lao động sản xuất:** Công ty đã thường xuyên phát động phong trào thi đua hàng năm và từng đợt, có sơ kết và tổng kết. Năm 2016, Công ty đã tổng kết, xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các danh hiệu, hình thức thi đua:

- *Về cá nhân:* Trong năm 2016, Công ty có 16 lao động tiên tiến; 06 chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; 02 cá nhân được Công đoàn ngành giao thông vận tải Kon Tum tặng giấy khen.

- *Về tập thể:* Công đoàn Công ty cổ phần Bến Xe Kon Tum được Công đoàn ngành Giao thông Vận tải Kon Tum xét công nhận là “Công đoàn cơ sở đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh 2016”..

- **Về công tác từ thiện xã hội:** Trong năm 2016, công ty đã ủng hộ Quỹ mái ấm công đoàn 320.000 đồng; Quỹ hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi: 2.260.000 đồng; Quỹ bảo trợ trẻ em: 2.260.000 đồng; Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 2.260.000 đồng; Quỹ vì người nghèo: 2.260.000 đồng; Quỹ nạn nhân chất độc da cam tỉnh Kon Tum 2.260.000 đồng; Ủng hộ Tết người nghèo 1.230.000 đồng... Ủng hộ các chương trình từ thiện khác với số tiền: 27.650.000 đồng.

Hoạt động của các đoàn thể năm 2016: Công đoàn Công ty cổ phần Bến Xe Kon Tum được Công đoàn ngành Giao thông Vận tải Kon Tum xét công nhận là “Công đoàn cơ sở đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh 2016”.

6. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

6.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ Phần Bến xe Kon Tum tiền thân là Bến xe ô tô khách liên nội tỉnh Kon Tum được thành lập vào năm 1992. Tính đến nay, Công ty đã hoạt động 23 năm trong ngành giao thông vận tải với nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành và kinh doanh dịch vụ bến xe tại địa phương cũng như tại khu vực Miền Trung – Tây Nguyên.

6.2. Triển vọng phát triển của ngành



Khi nền kinh tế đang ngày càng được cải thiện và phát triển theo xu hướng toàn cầu hóa, văn minh và trật tự đô thị là một trong những tiêu chuẩn đánh giá mức độ phát triển kinh tế, xã hội đô thị. Do vậy, việc phát triển vận tải hành khách công cộng đang được Nhà nước rất quan tâm phát triển đặc biệt là trong giai đoạn Chính phủ đang đẩy mạnh phát triển ngành du lịch.

Trong tương lai, Chính phủ sẽ có những chính sách nhằm bảo vệ các Doanh nghiệp kinh doanh lành mạnh, có định hướng phát triển tốt, đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp này bằng các chủ trương chính sách ưu đãi nhằm đảm bảo cho định hướng của Chính phủ trở thành thực tế. Theo đó, bộ mặt của Thành phố sẽ được thể hiện rõ nét qua hệ thống vận tải công cộng mà Taxi, xe buýt, xe điện ngầm, v.v. là những đại diện tiêu biểu.

Với tốc độ phát triển như hiện nay, trong thời gian sắp đến ngành giao thông vận tải nói chung sẽ phát triển và tăng trưởng theo tốc độ phát triển của nền kinh tế.

7. Chính sách đối với người lao động

7.1. Cơ cấu lao động của công ty tại ngày 28/02/2017

Bảng 06: Cơ cấu lao động Công ty tại ngày 28/02/2017

TT	Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ
I.	Phân theo trình độ lao động	16	100,00 %
-	Đại học và trên đại học	04	25,00 %
-	Cao đẳng	0	0,00 %
-	Trung cấp	02	12,50 %
-	Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	0	0,00 %
-	Lao động chưa qua đào tạo	10	62,50 %
II.	Phân theo giới tính	16	100,00 %
-	Nam	08	50,00%
-	Nữ	08	50,00%
	Tổng cộng	16	100,00 %

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

7.2. Chính sách tiền lương, thưởng:

Công ty có chính sách tiền lương, khen thưởng và thăng tiến thực chất, mạnh dạn giao nhiệm vụ và ủy quyền cho đội ngũ trẻ, năng động sáng tạo. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn công ty.

- Thu nhập bình quân của Công ty năm 2014 là: 5.468.750 đồng/người
- Thu nhập bình quân của Công ty năm 2015 là: 5.880.285 đồng/người.
- Thu nhập bình quân dự kiến của Công ty năm 2016 là: 6.500.000 đồng/người;

7.3. Chế độ làm việc:

- Trong lĩnh vực quản lý: các cấp quản lý rà soát và chuẩn hóa các chuẩn mực kinh doanh và áp dụng cho ngay đơn vị, lĩnh vực phụ trách.
- Có các chính sách khuyến khích nhân viên học tập và vận dụng kiến thức chuyên môn vào công tác, nghề nghiệp để nâng cao tính chuyên nghiệp.
- Tổ chức rà soát và đánh giá hiệu quả của cơ cấu tổ chức.
- Nâng cao chất lượng lao động bằng tuyển dụng mới, đào tạo, đào tạo lại, luân chuyển, đánh giá công tác theo tiêu chuẩn, thực chất.

Lấy năng suất lao động làm cơ sở để định biên và mức thu nhập của người lao động.

- Luôn tuân thủ chế độ làm việc, thời gian nghỉ ngơi hợp lý theo đúng quy định của Luật Lao động.

7.4. Chính sách đào tạo:

Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hằng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn Công ty. Nhân viên sau học tập đóng góp lao động ngày càng chất lượng hơn. Song song, Công ty tổ chức các lớp huấn luyện để nâng bậc nghề cho công nhân viên chức đến hạn nâng chỉnh lương. Chính sách đào tạo là một trong các chính sách đầu tư phát triển cho nguồn nhân lực của Công ty.

8. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông theo kết quả sản xuất kinh doanh, sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật. Trong khi thanh toán số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

Tỷ lệ cổ tức sẽ căn cứ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Bảng 07 : Tình hình chi trả cổ tức hai năm gần nhất

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán	Ghi chú
Năm 2014	0,62%	Tiền mặt	Đã thanh toán
Năm 2015	0,62%	Tiền mặt	Đã thanh toán

*Tỷ lệ trả cổ tức năm 2016 sẽ được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua

(Nguồn: CTCP Bến xe Kon Tum)

9. Tình hình tài chính**9.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

9.1.1 Trích khấu hao TSCĐ

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng.

Thời gian khấu hao được tính như sau:

Loại tài sản

Thời gian khấu hao (năm)

Nhà cửa, vật kiến trúc

05 – 25

9.1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016, Công ty không có các khoản nợ quá hạn nào tính đến ngày 31/12/2016.

9.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

9.1.4 Số dư các quỹ theo báo cáo tài chính

Bảng 08: Số dư các quỹ tài chính 2014 - 2016

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	2016
Quỹ khen thưởng phúc lợi	35.641.402	161.590.594	0
Quỹ Đầu tư phát triển	233.752.829	354.626.478	563.566.534
Quỹ Dự phòng Tài chính	0	0	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

9.1.5 Tình hình công nợ

➤ Các khoản phải thu:

Bảng 09: Chỉ tiêu các khoản phải thu 2014 - 2016

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	471.629.644	471.629.644	306.348.053
Phải thu ngắn hạn khác	471.629.644	471.629.644	306.348.053
Các khoản phải thu dài hạn hạn	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

➤ Các khoản phải trả:

Bảng 10: Chi tiết khoản phải trả 2014 - 2016

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Nợ ngắn hạn	179.647.674	181.766.309	151.799.267
Thuế và các khoản phải nộp NN	144.006.272	151.425.716	151.799.267
Phải trả người lao động	-	-	-
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	35.641.402	161.590.594	-
Nợ dài hạn	-	-	-

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Tổng	179.647.674	181.766.309	151.799.267

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

9.1.6 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 2014 – 2016

CHỈ TIÊU	Đơn vị	2014	2015	2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/ Nợ NH)	Lần	15,23	16,23	8,59
Hệ số thanh toán nhanh ((TSNH – HTK)/ Nợ NH)	Lần	15,23	16,23	8,59
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,005	0,004	0,009
Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,005	0,004	0,009
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	-	-	-
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	vòng	0,08	0,11	0,08
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ DTT	%	16,84%	15,80%	17,08%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ VCSH bình quân	%	1,41%	1,70%	1,40%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS bình quân	%	1,40%	1,69%	1,39%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	21,13%	21,44%	21,43%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	177	145	176

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

10. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát

10.1. Hội đồng quản trị

Bảng 12: Danh sách Hội đồng quản trị Công ty

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Trần Minh Huy	Chủ tịch HĐQT	12.100	0,37
2	Trần Văn Sự (*)	Thành viên HĐQT	0	0,00



3	Phạm Quang Long	Thành viên HĐQT	9.750	0,3
---	-----------------	-----------------	-------	-----

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

* Ông Trần Văn Sự đại diện Công ty TNHH Việt Tân sở hữu 40.000 cổ phần.

10.2. Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

Bảng 13: Danh sách Hội đồng quản trị Công ty

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Lê Thị Lan	Giám đốc	4.700	0,14
2	Phạm Quang Long	Phó Giám đốc	9.750	0,3
3	Phạm Thị Hải Ngọc	Kế toán trưởng	2.700	0,08

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

10.3. Ban kiểm soát

Bảng 14: Danh sách Ban kiểm soát Công ty

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Trịnh Thị Thúy	Trưởng ban kiểm soát	1.750	0,05
2	Phạm Thị Hải Ngọc	Kế toán trưởng kiêm Thành viên Ban kiểm soát	2.700	0,08
3	Nguyễn Trung Thông	Thành viên Ban kiểm soát	750	0,02

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

11. Tài sản

❖ Tình hình tài sản cố định, tài sản dở dang dài hạn:

- Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2015, 30/12/2016:

Bảng 15: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2015, 31/12/2016

Đơn vị tính: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
I.	Tại thời điểm 31/12/2014			
1.	Tài sản cố định	5.206.401.196	-1.828.806.067	3.377.595.129
-	Tài sản cố định hữu hình	5.206.401.196	-1.828.806.067	3.377.595.129
-	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
II.	Tại thời điểm 31/12/2015			



Bản công bố thông tin – CTCP Bến xe Kon Tum

1.	Tài sản cố định	5.206.401.196	-1.994.470.351	3.211.930.845
-	Tài sản cố định hữu hình	5.206.401.196	-1.994.470.351	3.211.930.845
-	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
III.	Tại thời điểm 31/12/2016			
1.	Tài sản cố định	5.206.401.196	-2.160.134.635	3.046.266.561
-	Tài sản cố định hữu hình	5.206.401.196	-2.160.134.635	3.046.266.561
-	Tài sản cố định vô hình	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

- Tình hình tài sản dở dang dài hạn tại thời điểm 31/12/2015, 31/12/2016:

Bảng 16: Tình hình tài sản dở dang dài hạn tại thời điểm 31/12/2015, 31/12/2016

Đơn vị tính: đồng

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
-	Tài sản dở dang dài hạn	-	360.815.455	625.193.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Quý 2/2016 do CTCP Bến xe Kon Tum tự lập)

❖ Tình hình quản lý và sử dụng đất:

Hiện tại, Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum đang sử dụng và quản lý **01 (một)** mảnh đất với thông tin cụ thể như sau:

Địa chỉ : 281 Phan Đình Phùng, P. Quang Trung, TP. Kon Tum
 Diện tích : 13.321 m²
 Mục đích sử dụng : Đất giao thông
 Tài sản gắn liền đất : Nhà cấp III - 02 tầng
 Thời hạn sử dụng : Đến 01/08/2052
 Nguồn gốc sử dụng : Ký hợp đồng thuê đất với UBND Tỉnh Kon Tum, trả tiền hàng năm
 Hồ sơ pháp lý : - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BC 689746;
 - Hợp đồng số: 43 HĐ/TP ngày 08/12/2010.

Lưu ý quan trọng: Ngày 24/10/2016, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum đã ra thông báo số 192/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất của Công ty Cổ phần Bến Xe Kon Tum để chỉnh trang đô thị với nội dung cụ thể như sau:

- Vị trí khu đất: Tại số 281, Đường Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum;
- Diện tích: 13.321 m²;
- Loại đất đang sử dụng: 13.321 m²;
- Lý do thu hồi: Thu hồi đất để chỉnh trang đô thị thành phố Kon Tum;



- Dự kiến thời gian thu hồi đất: Sau 180 ngày kể từ ngày có thông báo thu hồi đất hoặc theo quy định tại Khoản 2, Điều 67 Luật Đất đai 2013;
- Kế hoạch di chuyển: Sau khi có quyết định thu hồi đất và thực hiện xong việc chi trả bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Hiện tại, Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum đang làm việc với UBND tỉnh Kon Tum về việc di dời bến xe đến địa điểm mới. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum hiện tại vẫn chưa thống nhất được với UBND tỉnh Kon Tum về việc lựa chọn địa điểm mới.

12. Kế hoạch kinh doanh năm 2017 – 2019

Bảng 17: Kế hoạch kinh doanh năm 2017 - 2019

Đơn vị: Đồng

Năm	2016 (thực hiện)	Năm 2017 (kế hoạch)	Năm 2018 (kế hoạch)	Năm 2019 (kế hoạch)
Doanh thu thuần	3.653.499.107	3.700.000.000	3.800.000.000	3.900.000.000
Lợi nhuận trước thuế	720.519.588	750.000.000	800.000.000	850.000.000
Lợi nhuận sau thuế	576.415.671	600.000.000	630.000.000	660.000.000
Tỷ lệ LNST/DTT	15,78%	16,22%	16,58%	16,92%
Tỷ lệ LNST/Vốn CSH	1,69%	1,76%	1,84%	1,93%
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	1,76%	1,83%	1,92%	2,01%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	-	0,630%	0,635%	0,640%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

13. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế nói chung, các rủi ro dự đoán cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của Công ty nói riêng. Tiêu cơ sở phân tích tình hình hoạt động kinh doanh, bối cảnh tài chính của Công ty cũng như phân tích thị trường ngành vận tải, APEC nhận thấy Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum có khả năng đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2017 - 2019 như đã nêu ở mục trên nếu không gặp phải những rủi ro không lường trước được.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở những thông tin được thu thập có chọn lọc và tính toán dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý bảo đảm giá trị chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo đối với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định mua - bán cổ phiếu của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán

Không có

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:

Không có.



VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

Được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá cả lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Bến Xe Kon Tum do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành tại thời điểm thực hiện đấu giá. Sau đây là một số thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá:

1	Cổ phần chào bán	Cổ phiếu Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum
2	Loại cổ phần	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
3	Số lượng cổ phần chào bán	3.182.290 cổ phần (Tương đương 97,03% vốn điều lệ)
4	Phương thức đấu giá	Đấu giá công khai cả lô.
5	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần.
6	Giá khởi điểm đấu giá	10.400 VND/Cổ phần.
7	Phương pháp tính giá	Phương pháp định giá tài sản
8	Chuyển quyền sở hữu	Chuyển quyền sở hữu trực tiếp tại tổ chức phát hành
9	Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội <i>Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội</i>
10	Đối tượng tham gia đấu giá	Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
11	Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
12	Thời gian nộp phiếu tham dự đấu giá	Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
13	Thời gian nộp tiền mua cổ phần	Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
14	Nộp tiền mua cổ phần	Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
15	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	Điều lệ CTCP Bến xe Kon Tum không quy định về giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Vì vậy, giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế. Tại ngày 28/02/2016, số lượng cổ phiếu do người nước ngoài sở hữu tại CTCP Bến Xe Kon Tum là 0 cổ phiếu, tương đương với 0,00% vốn điều lệ của Công ty.
16	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	Không.
17	Các loại thuế có liên quan	Công ty có trách nhiệm kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán: Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 3/6/2008 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin này được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được Tổ Chức Tư Vấn Bán Đấu Giá (“APEC”) xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất trên cơ sở các tài liệu, số liệu và thông tin do Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum cung cấp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Bản công bố thông tin này chỉ mang tính chất tham khảo. Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc đăng ký mua và thực hiện giao dịch chuyển nhượng cổ phần được/sẽ được thực hiện bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về chào mua công khai cổ phiếu, quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu,... và tuân thủ các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan. Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư và việc thực hiện đầu tư của mình. Tổ Chức Chào Bán Cổ Phần và Tổ Chức Tư Vấn Bán Đấu Giá sẽ không chịu trách nhiệm nếu các tài liệu, số liệu và thông tin do Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum cung cấp không chính xác, trung thực với thực tế hoạt động của Công ty. Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẾN XE KON TUM
CHỦ TỊCH HĐQT**



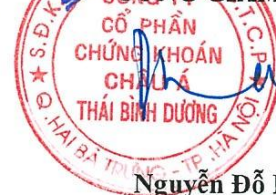
Trần Minh Huy

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Song Lai

**CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đỗ Lăng



